Ký bởi: BỘ TÀI CHÍNH
Cơ quan: 28 Trần Hưng Đạo
Thời gian ký: 23/12/2025 17:11:24 +07:00

BAN CHỈ ĐẠO TỔNG ĐIỀU TRA KINH TẾ NĂM 2026 TRUNG ƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19963/BCĐTW-CTK V/v hướng dẫn thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực	*Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2025*

Kính gửi:

- Bộ Quốc phòng;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Thực hiện khoản 2 Điều 2 Quyết định số 4112/QĐ-BTC ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 trung ương (viết gọn là Ban Chỉ đạo trung ương), Ban Chỉ đạo trung ương hướng dẫn triển khai công tác thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 (viết gọn là Ban Chỉ đạo) và Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 (viết gọn là Tổ thường trực) tại Bộ Quốc phòng và các địa phương như sau:

1. Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ thường trực tại Bộ Quốc phòng

- Thành lập Ban Chỉ đạo tại Bộ Quốc phòng do 01 Thứ trưởng phụ trách công tác thống kê làm Trưởng ban. Thành viên Ban Chỉ đạo gồm thành viên tham gia Tổ thường trực trung ương và đại diện lãnh đạo các đơn vị liên quan đến công tác tổ chức thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tại Bộ Quốc phòng.

- Thành lập Tổ thường trực gồm đại diện các phòng, ban có liên quan.

- Thời gian thành lập trong tháng 12/2025.

2. Thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 cấp tỉnh, cấp xã

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (viết gọn là cấp tỉnh), Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (viết gọn là cấp xã) có trách nhiệm thành lập Ban Chỉ đạo của cấp mình để triển khai nhiệm vụ tổ chức và chỉ đạo thực hiện cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

2.1. Thành phần Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp xã

a) Cấp tỉnh

- Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm Trưởng ban.

- Trưởng Thống kê cấp tỉnh làm Phó Trưởng ban thường trực.

- Ủy viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh gồm:

+ Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng) các cơ quan: Công an; Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Thuế cấp tỉnh; Sở Công Thương; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế; Sở Dân tộc và Tôn giáo làm ủy viên.

+ 01 Phó Trưởng Thống kê cấp tỉnh và đại diện lãnh đạo sở, ban, ngành liên quan làm ủy viên.

+ Thành phần khác theo đặc thù mỗi địa phương.

Số lượng thành viên từ 12 đến 20 người.

b) Cấp xã

- Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân cấp xã làm Trưởng ban.

- Ủy viên Ban Chỉ đạo cấp xã gồm:

+ Đại diện Lãnh đạo Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường và đặc khu Phú Quốc) làm ủy viên thường trực.

+ Đại diện Lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Đại diện Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội.

+ Đại diện Lãnh đạo Công an cấp xã.

+ Công chức Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường và đặc khu Phú Quốc) phụ trách lĩnh vực thống kê.

+ Cán bộ, công chức các phòng liên quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Thành phần khác theo đặc thù mỗi địa phương.

Số lượng thành viên từ 08 đến 10 người.

Lưu ý: Đối với mô hình tổ chức cấp xã chưa có phòng chuyên môn (cấp xã không sáp nhập), tùy theo tình hình thực tế địa phương để thành lập.

2.2. Nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp xã

- Thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo kèm theo Quyết định về việc thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh (*tham khảo mẫu Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh, thành phố kèm theo Công văn này).*

- Thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 xã/phường/đặc khu. Trường hợp có đại diện Thống kê cơ sở tham gia Ban Chỉ đạo

cấp xã, chức năng, nhiệm vụ của Thống kê cơ sở là hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ thống kê.

- Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh phân cấp Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo ký các văn bản theo nhiệm vụ được phân công. Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực sử dụng con dấu của cơ quan mình cho hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

2.3. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp xã thực hiện theo các quy định về tài chính hiện hành.

3. Thành lập Tổ thường trực cấp tỉnh

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thành lập, kiện toàn Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo cấp tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ của cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tại địa phương. Thành phần Tổ thường trực như sau:

- Tổ trưởng Tổ thường trực là Lãnh đạo Thống kê cấp tỉnh, thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

- Phó Tổ trưởng thường trực là Lãnh đạo Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá, Thống kê cấp tỉnh.

- Phó Tổ trưởng là Lãnh đạo Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng, Thống kê cấp tỉnh.

- Thành viên Tổ thường trực là Lãnh đạo, công chức của các Phòng có liên quan của Thống kê cấp tỉnh, các cơ quan cùng cấp có thành viên trong Ban Chỉ đạo và Lãnh đạo các Thống kê cơ sở (mỗi Thống kê cơ sở có 01 đại diện Lãnh đạo tham gia Tổ thường trực).

Số lượng thành viên Tổ thường trực cấp tỉnh từ 15 đến 20 người (chưa bao gồm Lãnh đạo các Thống kê cơ sở), làm việc theo chế độ kiêm nhiệm từ khi chuẩn bị đến khi kết thúc Tổng điều tra kinh tế năm 2026. Không được sử dụng người ngoài biên chế Nhà nước.

4. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo các cấp và Tổ thường trực cấp tỉnh

a) Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp xã

Ban Chỉ đạo tại địa phương chỉ đạo toàn diện các nhiệm vụ Tổng điều tra kinh tế năm 2026 trên địa bàn; chỉ đạo thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026 theo các nội dung đã được quy định trong Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2026, gồm một số nhóm công việc chính sau:

- Chuẩn bị Tổng điều tra kinh tế năm 2026: Chỉ đạo và thực hiện phân chia địa bàn điều tra, rà soát sơ bộ số lượng đơn vị điều tra trước khi thu thập thông tin

phiếu bảng kê, thực hiện chọn mẫu đơn vị điều tra, tổ chức các hội nghị tập huấn về thu thập thông tin của Tổng điều tra kinh tế năm 2026, tuyên truyền và tuyển chọn lực lượng tham gia Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

- Triển khai thu thập thông tin phiếu bảng kê phục vụ lập bảng kê đơn vị điều tra; tổ chức thu thập thông tin các phiếu điều tra của Tổng điều tra kinh tế năm 2026. Chỉ đạo và thực hiện kiểm tra, giám sát trong quá trình thu thập thông tin tại địa bàn điều tra.

- Chỉ đạo nghiệm thu và chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng thông tin của kết quả Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

- Xây dựng các báo cáo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 và tổ chức các hội nghị tổng kết, công bố kết quả điều tra.

b) Nhiệm vụ của Tổ thường trực cấp tỉnh

Tổ thường trực thực hiện nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về:

- Xây dựng tài liệu chỉ đạo, hướng dẫn để tổ chức các cuộc họp, hội nghị, xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

- Quản lý, thực hiện công tác tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2026 theo đúng quy định của phương án, trong đó tuyên truyền tới các đơn vị điều tra và người dân về Tổng điều tra kinh tế năm 2026; điều tra thu thập thông tin, xử lý thông tin và thực hiện công tác tài chính, hậu cần cho cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

Tổ trưởng Tổ thường trực sử dụng con dấu của Thống kê cấp tỉnh cho hoạt động của Tổ thường trực.

5. Thời gian thành lập, trụ sở làm việc, con dấu, tài khoản của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp xã và Tổ thường trực cấp tỉnh

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực cấp tỉnh trong tháng 12/2025; gửi danh sách thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực tới Ban Chỉ đạo trung ương theo địa chỉ: Cục Thống kê, số 54 đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, thành phố Hà Nội hoặc qua trục liên thông văn bản điện tử.

- Ban Chỉ đạo cấp tỉnh hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã trong tháng 12/2025.

- Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp xã sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cùng cấp. Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh sử dụng con dấu của Thống kê cấp tỉnh.

- Ban Chỉ đạo cấp tỉnh sử dụng tài khoản của Thống kê cấp tỉnh.

- Trụ sở làm việc thường trực của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đặt tại Trụ sở làm việc của Thống kê cấp tỉnh; Trụ sở làm việc thường trực của Ban Chỉ đạo cấp xã đặt tại Trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp xã và Tổ thường trực cấp tỉnh tự giải thể sau 15 ngày làm việc kể từ ngày Ban Chỉ đạo trung ương tổng kết và công bố kết quả sơ bộ Tổng điều tra kinh tế năm 2026, các công việc còn lại (biên soạn báo cáo chính thức, các báo cáo chuyên đề và các công việc phát sinh nếu có) giao cho Thống kê cấp tỉnh và Thống kê cơ sở thực hiện.

(Các Mẫu văn bản liên quan được gửi kèm Công văn)

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng Bộ Tài chính - Trưởng ban Ban Chỉ đạo trung ương (để báo cáo);
- Thành viên Ban Chỉ đạo trung ương;
- Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Lưu: VT, CTK (30b)

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

THỨ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
Nguyễn Thị Bích Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH, THÀNH PHỐ .....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /QĐ-UBND	*....., ngày tháng năm 2025*

MẪU VĂN BẢN

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh, thành phố.....

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ .....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2837/QĐ-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2026; được sửa đổi bởi Quyết định số 4069/QĐ-BTC ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 4112/QĐ-BTC ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 trung ương;

Theo đề nghị của Trưởng Thống kê tại Tờ trình số ...../TTr-TKT ngày ..... tháng ..... năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh, thành phố .... (viết gọn là Ban Chỉ đạo cấp tỉnh) gồm các thành viên sau:

1. Đồng chí ..., Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) UBND tỉnh, thành phố, Trưởng ban.

2. Đồng chí ..., Trưởng Thống kê tỉnh, thành phố, Phó Trưởng ban thường trực.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

- Đồng chí ..., Giám đốc (hoặc Phó Giám đốc) Công an tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ..., Giám đốc (hoặc Phó Giám đốc) Sở Nội vụ tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ..., Giám đốc (hoặc Phó Giám đốc) Sở Tài chính tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ..., Trưởng (hoặc Phó Trưởng) Thuế tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ..., Giám đốc (hoặc Phó Giám đốc) Sở Công Thương tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ..., Giám đốc (hoặc Phó Giám đốc) Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ..., Giám đốc (hoặc Phó Giám đốc) Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ..., Giám đốc (hoặc Phó Giám đốc) Sở Y tế tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ..., Giám đốc (hoặc Phó Giám đốc) Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ..., Phó Trưởng Thống kê tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- ....

...

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

1. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chỉ đạo toàn diện các nhiệm vụ Tổng điều tra kinh tế năm 2026 trên địa bàn; chỉ đạo thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026 theo các nội dung đã được quy định trong Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2026 và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 (viết gọn là Ban Chỉ đạo trung ương).

2. Thành lập, kiện toàn Tổ thường trực Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh, thành phố ..... (viết gọn là Tổ thường trực) giúp việc Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

Giao Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh ban hành Quyết định thành lập, kiện toàn Tổ thường trực; phân cấp Phó Trưởng ban thường trực ký văn bản hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ và tổ chức thực hiện Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

3. Kiểm tra việc tổ chức chỉ đạo, thực hiện Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2026 của Ban Chỉ đạo cấp xã.

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

1. Thống kê tỉnh, thành phố .....: Là cơ quan thường trực, làm nhiệm vụ của cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; xây dựng kế hoạch; tổ chức

thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026 theo Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2026; có trách nhiệm bảo đảm điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; sử dụng bộ máy hiện có để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, bảo đảm không làm tăng đầu mối tổ chức và biên chế.

2. Thành lập Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, do 01 Lãnh đạo Thống kê tỉnh, thành phố ....., thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh làm Tổ trưởng, công chức sở, ngành có thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, công chức Thống kê tỉnh, thành phố ....., Lãnh đạo Thống kê cơ sở và các đơn vị khác có liên quan làm thành viên.

a) Tổ thường trực có nhiệm vụ chuẩn bị nội dung các cuộc họp, hội nghị, xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; quản lý, thực hiện công tác tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2026 theo đúng quy định của phương án, trong đó tuyên truyền tới các đơn vị điều tra và người dân về Tổng điều tra kinh tế năm 2026, điều tra thu thập thông tin, xử lý thông tin và thực hiện công tác tài chính, hậu cần cho cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2026. Tổ trưởng Tổ thường trực sử dụng con dấu của Thống kê tỉnh, thành phố ... cho hoạt động của Tổ.

b) Tổ thường trực thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Các thành viên làm việc theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh ban hành kèm theo Quyết định này. Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh sử dụng con dấu của cơ quan mình cho hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

4. Các cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo cấp tỉnh sử dụng bộ máy hiện có của mình để giúp việc thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

5. Các thành viên của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và Tổ thường trực làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành và tự giải thể sau 15 ngày làm việc kể từ ngày Ban Chỉ đạo trung ương tổng kết và công bố kết quả sơ bộ Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

Các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ....., Trưởng Thống kê tỉnh, thành phố ..., Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 6;
- Bộ Tài chính (Cục Thống kê);
- Tỉnh uỷ, thành uỷ (để báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH, THÀNH PHỐ .....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ
Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh, thành phố....

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố .....)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ phối hợp công tác của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh, thành phố ..... (viết gọn là Ban Chỉ đạo cấp tỉnh).

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, sở, ban, ngành và tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

1. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) - Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh trong việc quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

2. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu; tập thể thảo luận, Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh kết luận và chỉ đạo thực hiện.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tham gia, thực hiện đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và kịp thời báo cáo, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về các nhiệm vụ được phân công theo quy định tại Quy chế này.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO TỈNH, THÀNH PHỐ .....

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

1. Trực tiếp lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh. Chỉ đạo xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

2. Triệu tập, chủ trì hoặc giao Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, các hội nghị triển khai Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

3. Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, chỉ đạo việc phối hợp hoạt động giữa các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, giữa Ban Chỉ đạo cấp tỉnh với Ban Chỉ đạo cấp xã tại địa phương.

4. Ban hành Quyết định thành lập, kiện toàn Tổ thường trực Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh, thành phố … (viết gọn là Tổ thường trực) giúp việc cho Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

5. Chỉ đạo việc xây dựng, ký ban hành hoặc **phân cấp** Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

1. Thay mặt Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chỉ đạo triệu tập, chủ trì các cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

2. Chỉ đạo thực hiện các hoạt động do Ban Chỉ đạo cấp tỉnh ban hành, thực hiện theo sự phân công của Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

3. Chỉ đạo việc xây dựng, ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Chỉ đạo Thống kê tỉnh, thành phố…. là cơ quan thường trực về chuyên môn, nghiệp vụ thống kê thực hiện theo đúng Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

1. Phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả với các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, Tổ thường trực trong việc thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh phân công.

2. Đề xuất, kiến nghị với Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh các cơ chế, chính sách để thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026 thuộc ngành, lĩnh vực và

chức năng, quyền hạn của sở, ban, ngành; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

3. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

1. Thống kê tỉnh, thành phố .....: Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, có trách nhiệm:

a) Giúp việc cho Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về tổ chức thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch; tham mưu Ban Chỉ đạo cấp tỉnh kiểm tra việc tổ chức chỉ đạo, thực hiện Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2026 của Ban Chỉ đạo cấp xã; tổ chức thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026, gồm các nhóm công việc chính sau:

- Chuẩn bị Tổng điều tra kinh tế năm 2026: Chỉ đạo và thực hiện phân chia địa bàn điều tra để thu thập thông tin đơn vị điều tra, hoàn thiện danh sách các đơn vị điều tra, thực hiện chọn mẫu đơn vị điều tra, tổ chức các hội nghị tập huấn về thu thập thông tin của Tổng điều tra kinh tế năm 2026, tuyên truyền và tuyển chọn lực lượng tham gia Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thu thập thông tin tại địa bàn, rà soát lập danh sách các đơn vị điều tra, thu thập thông tin về nội dung của Tổng điều tra kinh tế năm 2026. Chỉ đạo và thực hiện kiểm tra, giám sát trong quá trình thu thập thông tin tại địa bàn điều tra.

- Xử lý và nghiệm thu kết quả Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

- Xây dựng các báo cáo về kết quả, tiến độ thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026 và tổ chức các hội nghị tổng kết, công bố kết quả điều tra.

c) Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; chuẩn bị tài liệu phục vụ các cuộc họp; kịp thời báo cáo, đề xuất Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đối với những vấn đề phát sinh.

2. Thuế tỉnh, thành phố ..... phối hợp với Thống kê tỉnh, thành phố .... thực hiện:

a) Chia sẻ dữ liệu liên quan của các đơn vị sản xuất, kinh doanh do đơn vị quản lý (doanh nghiệp, đơn vị thuộc/trực thuộc doanh nghiệp, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể, cơ sở sản xuất kinh doanh trực tuyến) để

thực hiện rà soát thu thập thông tin, kết nối dữ liệu phục vụ biên soạn kết quả Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

b) Đăng tải thông tin về Tổng điều tra kinh tế năm 2026 trên Trang thông tin điện tử của Thuế tỉnh, thành phố…… Thuế tỉnh, thành phố….. phối hợp gửi thông tin về Tổng điều tra kinh tế năm 2026, công văn đôn đốc tới các doanh nghiệp, đơn vị thuộc/trực thuộc doanh nghiệp, Tổ hợp tác, cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể, cơ sở sản xuất kinh doanh trực tuyến.

c) Giám sát thu thập thông tin Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tại các địa bàn điều tra, xử lý dữ liệu, lưu trữ, khai thác chia sẻ dữ liệu Tổng điều tra kinh tế năm 2026 bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu.

3. Sở Nội vụ: Phối hợp với Thống kê tỉnh, thành phố ..... trong thu thập thông tin cơ sở sản xuất kinh doanh trực thuộc các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Công an tỉnh, thành phố .....: Phối hợp với Thống kê tỉnh, thành phố ... trong việc bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình thu thập thông tin tại địa bàn điều tra; rà soát, thống nhất kết quả điều tra Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

5. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch: Phối hợp với Thống kê tỉnh, thành phố ..... trong việc thông tin, tuyên truyền Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

6. Sở, ban, ngành khác có liên quan:

a) Phối hợp với Thống kê tỉnh, thành phố ..... trong việc tổ chức, thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

b) Phối hợp với Thống kê tỉnh, thành phố ..... trong quá trình thu thập, giám sát, xử lý, lưu trữ, khai thác và kết nối, chia sẻ dữ liệu điều tra bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu.

Điều 7. Tổ thường trực

Tổ thường trực chịu sự điều hành trực tiếp của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, có nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện các nội dung chủ yếu của cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2026, cụ thể như sau:

1. Tham gia chuẩn bị nội dung các cuộc họp, hội nghị, xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh để Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thảo luận, quyết định.

2. Quản lý, thực hiện công tác tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2026 theo đúng quy định của phương án, trong đó tuyên truyền tới các đơn vị điều tra và

người dân về Tổng điều tra kinh tế năm 2026, điều tra thu thập thông tin, xử lý thông tin và thực hiện công tác tài chính, hậu cần cho cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

3. Thực hiện sự phân công của Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh để chỉ đạo thực hiện các hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

Chương III
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO TỔNG ĐIỀU TRA KINH TẾ NĂM 2026 TỈNH, THÀNH PHỐ .....

Điều 8. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

1. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm của Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh. Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện sự phân công của Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh làm việc thông qua các phiên họp toàn thể Ban Chỉ đạo cấp tỉnh hoặc đột xuất theo quyết định của Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh hoặc thông qua lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh bằng văn bản.

3. Theo đề nghị của các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh. Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh quyết định bổ sung hoặc thay thế danh sách thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

4. Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ….., Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo ký các văn bản theo nhiệm vụ được phân công hoặc phân cấp và sử dụng con dấu của đơn vị mình.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công khi có yêu cầu gửi cơ quan thường trực để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

6. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện theo các quy định về tài chính hiện hành.

Điều 9. Quan hệ phối hợp hoạt động

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh phân công.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh có trách nhiệm

a) Phối hợp chặt chẽ trong việc theo dõi, triển khai thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

b) Hướng dẫn, theo dõi, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; kịp thời báo cáo thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về kết quả, tiến độ thực hiện, các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

3. Tổ thường trực giúp việc cho Ban Chỉ đạo cấp tỉnh kịp thời tham mưu Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này; trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, trên cơ sở đề xuất của các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh xem xét, quyết định./.

BAN CHỈ ĐẠO TỔNG ĐIỀU TRA KINH TẾ NĂM 2026 TỈNH, THÀNH PHỐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /QĐ-BCĐ	*....., ngày tháng năm 2025*

MẪU VĂN BẢN

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh, thành phố.....

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TỔNG ĐIỀU TRA KINH TẾ NĂM 2026 TỈNH, THÀNH PHỐ .....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2837/QĐ-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2026; được sửa đổi bởi Quyết định số 4069/QĐ-BTC ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 4112/QĐ-BTC ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 trung ương;

Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày ..... tháng ..... năm ..... của Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố ..... về việc thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh, thành phố.....;

Theo đề nghị của Trưởng Thống kê tỉnh, thành phố ..., Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh, thành phố ... tại Tờ trình số ...../TTr-TKT ngày ..... tháng ..... năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh, thành phố ..... (viết gọn là Tổ thường trực) gồm các thành viên sau:

1. Đồng chí ....., Lãnh đạo Thống kê tỉnh, thành phố, Tổ trưởng.

2. Đồng chí ....., Trưởng phòng Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá, Thống kê tỉnh, thành phố, Phó Tổ trưởng thường trực.

3. Đồng chí ....., Trưởng phòng Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng, Thống kê tỉnh, thành phố, Phó Tổ trưởng.

4. Các Ủy viên

- Đồng chí ...., Lãnh đạo (hoặc chuyên viên) Phòng Tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ....., Lãnh đạo (hoặc chuyên viên) Phòng ... Thuế tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ...., Lãnh đạo (hoặc chuyên viên) Phòng ... Sở Nội vụ tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ...., Lãnh đạo (hoặc chuyên viên) Phòng ... Sở Tài chính tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ...., Lãnh đạo (hoặc chuyên viên) Phòng ... Sở Công Thương tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ...., Lãnh đạo (hoặc chuyên viên) Phòng ... Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ...., Lãnh đạo (hoặc chuyên viên) Phòng ... Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ...., Lãnh đạo (hoặc chuyên viên) Phòng ... Sở Y tế tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ...., Lãnh đạo (hoặc chuyên viên) Phòng ... Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ..., Lãnh đạo (hoặc chuyên viên) Phòng .... Công an tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ....., Lãnh đạo (hoặc chuyên viên) Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá, Thống kê tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ....., Lãnh đạo (hoặc chuyên viên) Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng, Thống kê tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ....., Lãnh đạo (hoặc chuyên viên) Phòng Thống kê Tổng hợp, Thống kê tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ...., Lãnh đạo Thống kê cơ sở ...., Thống kê tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- Đồng chí ...., Lãnh đạo Thống kê cơ sở ...., Thống kê tỉnh, thành phố, Ủy viên.

- .....

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ thường trực

Tổ thường trực chịu sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp của Ban Chỉ đạo tỉnh, thành phố ....., có nhiệm vụ giúp Ban Chỉ đạo tổ chức, chỉ đạo thực hiện các nội dung chủ yếu của cuộc TĐTKT 2026, cụ thể như sau:

1. Tham gia chuẩn bị nội dung các cuộc họp, hội nghị, xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh, thành phố ….. để Ban Chỉ đạo tỉnh, thành phố ….. thảo luận, quyết định.

2. Thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh, thành phố ….. giao để chỉ đạo thực hiện các hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh, thành phố …..

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Tổ thường trực

1. Tổ thường trực chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo tỉnh, thành phố ..... về hoạt động của Tổ và sử dụng con dấu của cơ quan mình cho hoạt động của Tổ. Các thành viên của Tổ thường trực chịu sự phân công nhiệm vụ của Tổ trưởng.

2. Thống kê tỉnh, thành phố ..... làm nhiệm vụ của cơ quan thường trực của Tổ thường trực.

3. Các thành viên Tổ thường trực làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Trưởng Thống kê tỉnh, thành phố ....., Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Ban Chỉ đạo trung ương (để báo cáo);
- Cục Thống kê (để biết);
- Các PCT UBND tỉnh, thành phố;
- Các sở, ban, ngành có liên quan;
- Thống kê tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TH.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH (HOẶC PHÓ CHỦ TỊCH) UBND TỈNH
Nguyễn Văn A

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU…..**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /QĐ-UBND	*….., ngày tháng năm 2025*

MẪU VĂN BẢN

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 xã/phường/đặc khu…..

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU …..

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2837/QĐ-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2026; được sửa đổi bởi Quyết định số 4069/QĐ-BTC ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 4112/QĐ-BTC ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 trung ương;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng ... tại Tờ trình số ...../TTr-... ngày ..... tháng ..... năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 xã/phường/đặc khu .... (viết gọn là Ban Chỉ đạo cấp xã) gồm các thành viên sau:

1. Đồng chí ..., Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) UBND xã/phường/đặc khu, Trưởng ban.

2. Đồng chí ..., Lãnh đạo Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường và đặc khu Phú Quốc), Ủy viên thường trực.

3. Các Ủy viên

- Đồng chí ..., Lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND xã/phường/đặc khu, Ủy viên.

- Đồng chí ..., Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội xã/phường/đặc khu, Ủy viên.

- Đồng chí ..., Đại diện Công an xã/phường/đặc khu, Ủy viên.

- Đồng chí ..., Công chức Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường và đặc khu Phú Quốc) phụ trách lĩnh vực thống kê, Ủy viên.

- Đồng chí ..., Công chức Phòng ... xã/phường/đặc khu, Ủy viên.

- ....

...

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo cấp xã

Ban Chỉ đạo cấp xã chịu sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; có nhiệm vụ tổ chức, chỉ đạo thực hiện các nội dung đã được quy định trong Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2026 trên địa bàn và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp xã

1. Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường và đặc khu Phú Quốc): Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo cấp xã, làm nhiệm vụ của cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo cấp xã; xây dựng kế hoạch; tổ chức thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026 theo Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2026; có trách nhiệm bảo đảm điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp xã; sử dụng bộ máy hiện có để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo cấp xã, bảo đảm không làm tăng đầu mối tổ chức và biên chế.

2. Các thành viên làm việc theo sự phân công của Trưởng ban. Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp xã sử dụng con dấu của cơ quan mình cho hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp xã.

3. Các cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo cấp xã sử dụng bộ máy hiện có của mình để giúp việc thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã.

4. Các thành viên của Ban Chỉ đạo cấp xã làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành và tự giải thể sau 15 ngày làm việc kể từ ngày Ban Chỉ đạo trung ương tổng kết và công bố kết quả sơ bộ Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp xã

a) Trực tiếp lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp xã; chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp xã. Chỉ đạo xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp xã.

b) Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Chỉ đạo cấp xã, các hội nghị triển khai Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

c) Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã, chỉ đạo việc phối hợp hoạt động giữa các thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã, giữa Ban Chỉ đạo cấp xã với Ban Chỉ đạo, Tổ thường trực cấp tỉnh.

d) Chỉ đạo việc xây dựng, ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo cấp xã.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã

a) Phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả với các thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã trong việc thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp xã phân công; phối hợp với công chức Thống kê cơ sở phụ trách địa bàn bảo đảm chuyên môn, nghiệp vụ thống kê của Tổng điều tra kinh tế năm 2026 theo đúng quy định.

b) Đề xuất, kiến nghị với Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp xã các cơ chế, chính sách để thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026 thuộc ngành, lĩnh vực và chức năng, quyền hạn của phòng, ban; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

3. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp xã phân công.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu ..., Thủ trưởng các phòng, ban có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 6;
- Ban Chỉ đạo tỉnh, thành phố (Thống kê tỉnh/thành phố);
- Đảng ủy xã/phường/đặc khu;
- HĐND, UBND xã/phường/đặc khu;
- Thành viên Ban Chỉ đạo xã/phường/đặc khu;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã/phường đặc khu;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH